

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KON PLÔNG  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST.  
Ngày: 27-04-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Huy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nguyễn Lệ Thu.

2/ Ông A Sơn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kon Plông;

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 04 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

**A P** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 05 năm 2001 tại Kon Tum.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Xơ Đăng; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông A L, sinh năm 1961 và bà Y Đ, sinh năm 1963; gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là người con thứ sáu; tiền án: Không, tiền sự: bị cáo có 01 (một) tiền sự (Ngày 04/12/2020 bị Công an xã Đăk Tăng, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, số tiền phạt là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng, bị cáo đã nộp phạt đủ); bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 31/01/2021, tạm giam từ ngày 31/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:*** Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

***- Người làm chứng:*** Anh A C, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/12/2020, A P quan sát thấy quán nhà anh Nguyễn Hồng T không có ai trông coi. A P nảy sinh ý định đột nhập vào nhà trộm cắp tiền để tiêu xài cá nhân. A P leo qua lan can cửa sổ bán quán rồi đột nhập vào phòng ngủ, A P dùng hai tay sờ nắn các túi quần áo treo bằng móc dính trên tường quán nhà anh T và tìm thấy tiền. A P lấy tiền giấu vào túi và tẩu thoát ra ngoài theo hướng đã đột nhập. Khi A P đang leo qua lan can cửa sổ thì bị ngã ra sân. Cùng thời điểm này, anh T đang cho gia súc ăn ở sau nhà thì nghe có tiếng động ở trước nhà, anh chạy lên thì nhìn thấy A P bị ngã ở sân nhà. Anh T hỏi Piu làm gì đấy thì Piu nói với anh T muốn mua 01 thùng bia. Khi anh T vào nhà lấy bia thì Piu bỏ tiền ra đếm được 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn) đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. A P dùng 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng để trả tiền bia, còn 600.000 đồng Piu giấu vào túi. Sau đó anh T mang bia cho Piu và nhận của A P 500.000 đồng. Anh T báo cho Piu tiền bia là 250.000 đồng và trả lại cho Piu 250.000 đồng tiền thừa. A P cầm tiền thừa và mang bia đi. Sau khi bán bia cho Piu, anh T vào nhà kiểm tra thì phát hiện bị mất số tiền 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn) đồng trước đó để trong túi áo. Nghi ngờ A P lấy trộm tiền, anh T cùng với Trưởng thôn V là A C đi tìm A P. Khi tìm thấy A P ở trường mầm non, anh T và anh C đã hỏi A P lấy tiền ở đâu mua bia thì A P thừa nhận đã lấy trộm số tiền 1.100.000 đồng của anh T và dùng số tiền trộm cắp được mua bia, A P đã trả lại cho anh T 850.000 đồng và thùng bia trị giá 250.000 đồng đã mua. Ngày 11/12/2020, anh T đến công an xã Đăk Tăng trình báo sự việc. Về phía A P, sau khi T hiện hành vi trộm cắp, A P đi khỏi địa phương, đến ngày 28/01/2021, A P đến công an xã Đăk Tăng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trước đó, ngày 29/11/2020, A P nhìn thấy cửa hàng nhà anh A T (SN: 1978, tại Thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum) mở, không có người trông coi nên A P đã lén lút trộm cắp số tiền 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng. Vụ việc được công an xã Đăk Tăng thụ lý, giải quyết. Ngày 04/12/2020, Công an xã Đăk Tăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC đối với A P số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. A P đã đóng tiền phạt.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Hồng T tự nguyện giao nộp 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn) đồng gồm 02 tờ 500.000 đồng và 01 tờ 100.000 đồng để phục vụ giải quyết vụ án. Sau khi điều tra làm rõ vụ án, Cơ quan CSĐT - Công

an huyện Kon Plông đã ra quyết định xử lý vật chứng số 02/QĐ-ĐTTH ngày 03/02/2021, trả lại số tiền trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Hồng T.

Tại Bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 08/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông đã truy tố bị cáo A P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo A P phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo A P tù 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là 28/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hồng T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Anh Nguyễn Hồng T tự nguyện giao nộp 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn) đồng, gồm 02 tờ 500.000 đồng và 01 tờ 100.000 đồng để phục vụ quá trình điều tra, sau đó đã được Cơ quan CSĐT - Công an huyện Kon Plông trả lại cho anh T đúng theo quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo A P là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, có đơn xin miễn án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Người bị hại anh Nguyễn Hồng T không yêu cầu gì, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Kon Plông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định, ngày 04/12/2020, A P bị Công an xã Đăk Tăng ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” của anh A T ở thôn V, xã Đ với số tiền 1.500.000 đồng (A P đã nộp phạt) nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý hành chính. Đến ngày 10/12/2020, lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản, A P lại tiếp tục T hiện hành vi trộm cắp số tiền 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn) đồng của anh Nguyễn Hồng T tại thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum. Hành vi trên của bị cáo A P đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 08/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông đã truy tố bị cáo A P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, khỏe mạnh nhưng với bản tính lười lao động nên chỉ muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để vụ lợi cá nhân, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo, giáo dục mình trở thành một công dân tốt cho xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 04/12/2020 bị cáo bị Công an xã Đăk Tăng, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” với số tiền phạt là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Sau khi gây án, bị cáo đã ra đầu thú, tài sản người bị hại đã nhận lại đầy đủ, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn) đồng, gồm 02 tờ 500.000 đồng và 01 tờ 100.000 đồng, là tài sản hợp pháp của anh T nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh T theo đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo A P là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, không có việc làm ổn định, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố bị cáo A P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo A P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 28/01/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

**2. Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**3. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/04/2021). Đối với bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- VKSND huyện Kon Plông;
- Công an huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Minh Huy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**A Sơn      Nguyễn Lệ Thu**

**Trần Minh Huy**